

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày 20-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Mạnh Cường;

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ (tên gọi khác: Phạm Huỳnh Đ), sinh ngày 25 tháng 12 năm 1992, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Hoàng Thị N; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, xử lý hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/01/2021, tạm giam từ ngày 16/01/2021. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hà Văn H. Có mặt;

- *Người chứng kiến:* Ông Doãn Tiên H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13 tháng 01 năm 2021, tổ công tác Công an phường H, thành L phát hiện Phạm Văn Đ đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F3-4070, bên tay trái cầm một túi nilon màu trắng có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã ra hiệu dừng xe tiến hành kiểm tra thì Phạm Văn Đ liền vứt bỏ túi nilon đang cầm trên tay trái xuống đất, nhưng ngay sau đó tổ công tác đã kịp thời thu giữ, kiểm tra tại chỗ xác định trong túi nilon đựng một gói giấy màu

vàng kích thước 01cm x 02cm chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, ngoài ra còn thu giữ 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng cùng chiếc xe mô tô trên.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn Đ khai nhận: Bản thân nghiện ma túy Heroine từ khoảng tháng 5/2020 đến nay. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F3-4070 đi đến khu vực đường L, phường V, thành phố L nhờ một người nam giới làm nghề đánh giày (không rõ lai lịch) mua hộ ma túy Heroine để sử dụng, sau đó Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô chở người đó đến khu vực đường B, phường H, thành phố L. Tại đây, Phạm Văn Đ đưa cho người đàn ông trên 200.000 đồng để mua ma túy rồi đứng đợi khoảng 10 phút sau người đó quay lại, tiếp tục cùng Phạm Văn Đ đi đến khu vực kè suối L, người đàn ông đánh giày đưa cho Phạm Văn Đ một túi nilon màu trắng đựng ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. Phạm Văn Đ cầm gói ma túy trên tay trái và điều khiển xe một mình đi tiếp thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 59/KL-PC09 ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,126 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô đã thu giữ của Phạm Văn Đ có số máy WYJ50SMG00043071 không rõ số khung, là xe Phạm Văn Đ mượn với anh Hà Văn H, năm 2018 anh Hà Văn H mua chiếc xe với một người đàn ông không quen biết giá 800.000 đồng, không có giấy đăng ký xe, không tìm được thấy giữ liệu tra cứu trên hệ thống quản lý của Phòng cảnh sát giao thông và không phải vật chứng vụ án, vụ việc nào khác. Chủ xe mô tô có biển kiểm soát 12F3-4070 trên hồ sơ đăng ký mang tên Triệu Văn T, năm 2007 ông Triệu Văn T đã bán chiếc xe cho người khác, hiện không nhớ tên tuổi địa chỉ người mua. Xe có số khung, số máy không trùng với xe đã thu giữ của Phạm Văn Đ. Tại Quyết định xử lý vật chứng số 23 ngày 01/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã quyết định chuyển chiếc xe mô tô nhãn hiệu WANYE màu sơn nâu treo biển kiểm soát 12F3-4070 nói trên cho đội cảnh sát giao thông Công an thành phố Lạng Sơn để xử lý theo quy định.

Đối với người đánh giày đã mua ma túy cho Phạm Văn Đ ngày 13/01/2021, do Phạm Văn Đ không biết lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn chưa xác minh, làm rõ được để xử lý trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 22 tháng 4 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Phạm Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Anh Hà Văn H trình bày: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn đúng sự thật, việc cơ quan điều tra xử lý chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo anh không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy; căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 16 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định, 01 túi nilon màu trắng kích thước 14,5 x 24cm, 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng do các vật chứng trên là vật cấm tàng trữ lưu hành, không có giá trị sử dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại bờ kè suối L thuộc phường H, thành L, Phạm Văn Đ có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 0,126 gam ma túy Heroine. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, đã ăn năn hối cải thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân chưa tốt do là người sử dụng ma túy.

[5] Từ phân tích nêu trên nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định phù hợp với hành vi phạm tội bị cáo gây ra, để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng, nghề nghiệp không ổn định.

[7] Về vật chứng vụ án bao gồm: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành và 01 túi nilon màu trắng, kích thước 14,5 x 24cm, 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng là công cụ để sử dụng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe mô tô có treo biển kiểm soát 12F3-4070 đã được Công an thành phố Lạng Sơn xử lý đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vật chứng này.

[8] Đối với người đánh giày đã mua ma túy cho bị cáo Hội đồng xét xử không xem xét do Công an thành phố Lạng Sơn chưa xác minh, làm rõ được để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ (tên gọi khác: Phạm Huỳnh Đ) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ (tên gọi khác: Phạm Huỳnh Đ) 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định, 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 14,5 x 24cm, 01 (một) bơm kim tiêm, 01 (một) lọ nước cất chưa qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo